TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAKRÔNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ** Bản án số: 21/2019/HS-ST Ngày:26-12-2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh Mỵ**

- Thư ký phiên tòa:Ông **Đinh Đức Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1974 tại tỉnh Q;

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Làm ruộng và buôn bán hàng hóa thực phẩm; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Võ Thị N, sinh năm 1942 -Trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, có chồng Trương Đức M, sinh năm 1967 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Trương Đức M**, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Q - Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Chị **Đoàn Thị L**, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Q - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 10 phút, ngày 08/11/2019, Hoàng Thị T điều khiển xe mô tô biển số 74D1- 047.00 (giấy đăng ký xe Trương Đức M) chạy hướng Lao Bảo-Đông Hà, khi đến Km 46+500 đường Quốc lộ 9 (*thuộc địa phận xã Đakrông, huyện Đakrông*) thì bị tổ tuần tra Công an huyện Đakrông phối hợp với trạm giao thông Công an tỉnh Quảng Trị dừng xe kiểm tra, phát hiện trên xe có 20 hộp nghi là pháo và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, tạm giữ phương tiện xe mô tô và 20 hộp nghi là pháo cùng các đồ vật, tài liệu liên quan.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Thị T khai nhận: Sau buổi sáng ngày 08/11/2019 vận chuyển các hàng hóa là thực phẩm lên bán tại chợ Tân Liên, Tân Lập và các xã lân cận xong, trên đường về đã nhận vận chuyển thuê 01 bao hàng về thành phố Đông Hà cho một người đàn ông không rõ lai lịch, giao hàng nhận tiền công 100.000 đồng. Khi mở bao ni lông màu đen sắp xếp hàng lên xe biết đó là 20 hộp pháo hoa nhưng không biết pháo này là hàng hóa thuộc danh mục Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển.

Tại bản kết luận giám định số 869/KLGĐ-PC09 ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 20 hộp giấy gửi đến giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 26,5 kg.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSĐKr ngày 09/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Hoàng Thị T về tội "*Vận chuyển hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên nội dung Quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Vật chứng :Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

- Đối với xe mô tô biển số 74D1- 047.00, nhãn hiệu Hon da- WaveRSX, màu Trắng- đen xám- đỏ; và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002370, mang tên Trương Đức M, trả cho hộ gia đình anh M.

- Đối với các vật: 18 hộp pháo còn lại sau giám định trên bề mặt hộp có dòng chữ "CHONGKOL" ký hiệu C0833, có tổng khối lượng 23,3kg; 04 bao ni lông màu xanh, 01 bao ni lông màu đen; 01 thùng xốp màu trắng và 01 giá đở bằng kim loại gắn vào xe để chở hàng hóa tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như trong hồ sơ thể hiện, nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân

huyện Đakrông đề nghị và xin giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện lao động nuôi các cháu đang tuổi học tập.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh M) khai kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng làm nông nghiệp, thu nhập thấp, đang nuôi các con ăn học, phương tiện xe mô tô 74D1- 047.00 là tài sản chung có giá trị của gia đình, là phương tiện chính đi lại, làm ăn của vợ chồng, có nguyện vọng xin lại để sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 08/11/2019, Hoàng Thị T điều khiển xe mô tô tô biển số 74D1- 047.00 chạy hướng Lao Bảo- Đông Hà, trên xe có chở 20 hộp pháo đã bị Công an huyện Đakrông tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 869/KLGĐ-PC09 ngày 13/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 20 hộp giấy gửi đến giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng 26,5 kg.

Hành vi vận chuyển 26,5 kg pháo của Hoàng Thị T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào ... vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây ... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;".

Vì vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Hoàng Thị T là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ là hàng cấm đã xâm phạm vào trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Cần phải áp dụng hình phạt tù xử bị cáo một mức tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục những kẻ khác đang có ý thức phạm tội như các bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thành tích trong việc cứu giúp người tai nạn giao thông. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn là lao động chính trong gia đình, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước ta đối với người phạm tội.

Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Vì vậy cần tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Đối với hành vi của người thuê bị cáo vận chuyển pháo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã tiến hành nhiều biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng chưa xác minh được lai lịch của người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 74D1- 047.00, nhãn hiệu Hon da- WaveRSX, màu Trắng- đen xám- đỏ, số máy C52E-5026101, số khung 5228CY610564 có giấy đăng ký mang tên Trương Đức M trị giá 6.500.000 đồng là tài sản chung của gia đình, là phương tiện chung duy nhất đi lại và cũng là phương tiện hành nghề buôn bán kiếm sống của gia đình. Mặt khác bị cáo sử dụng xe 74D1- 047.00 vào việc vận chuyển pháo nổ anh M hoàn toàn không biết và giá trị không lớn, không xác định được kỷ phần đóng góp, nên xét thấy không nhất thiết phải tịch thu sung công quỹ nhà nước xe mô tô 74D1-04700 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002370, mang tên Trương Đức M. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại tài sản cho gia đình anh M sử dụng.

- Đối với các vật chứng:

+ 18 hộp pháo còn lại sau giám định trên bề mặt hộp có dòng chữ "CHONGKOL" ký hiệu C0833, có tổng khối lượng 23,3kg;

+ 01 giá sắt bằng kim loại

+ 04 bao ni lông màu xanh, 01 bao ni lông màu đen;

+ 01 thùng xốp màu trắng

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu tiêu hủy (hàng cấm, các vật không có giá trị sử dụng).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 và các Điều 455, 462, 463 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án 26/12/2019.

Giao bị cáo Hoàng Thị T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Q trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả tài sản xe mô tô biển số 74D1- 047.00, nhãn hiệu Hon da- WaveRSX, màu Trắng- đen xám- đỏ, số máy C52E-5026101, số khung 5228CY610564 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002370, mang tên Trương Đức M do Công an huyện Triệu Phong cấp ngày 27/4/2012 cho anh Trương Đức M.

- Tịch thu tiêu hủy các vật:

+ 18 hộp pháo còn lại sau giám định trên bề mặt hộp có dòng chữ "CHONGKOL" ký hiệu C0833, có tổng khối lượng 23,3kg;

+ 01 giá sắt bằng kim loại

+ 04 bao ni lông màu xanh, 01 bao ni lông màu đen;

+ 01 thùng xốp màu trắng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKS, Công an huyện Đakrông;
- Chi Cục THADS huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Vĩnh Mỵ